TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021-2022

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 21 tháng 02 năm 2022

THỨ	TIẾT	9A1 (Phúc A)	9A2 (Duyên V)	9A3 (Khôi T)	9A4 (Nhung V)	9A5 (Hà V)	9A6 (Phong T)	9A7 (Lành A)	9A8 (Song V)	9A9 (K Phượng)	9A10 (Thu Hà A)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
	3	TC Văn - Huyền V	Văn - Duyên V	Văn - Song V	Toán - Khôi T	Sinh - Ranl SI	Toán - Phong T	TC Anh - Lành A	Lí - Đông L	TC Toán - Hà T	Toán - Nghi T
	4	Văn - Huyền V	Lí - Luyến L	TATC - Lành A	Toán - Khôi T	Văn - Hà V	Toán - Phong T	Sinh - Ranl SI	Văn - Song V	Toán - Hà T	Văn - Duyên V
	5										
3	1	ĐS TRAN	ĐS TRAN	Hóa - Thoa H	Văn - Nhung V	NNgữ - Phúc A	TD - Phương TD	Văn - K Phượng	BNGU - BNGU 1	NNgữ - Lành A	GDCD - Long GDCD
	2	NNgữ - Phúc A	Văn - Duyên V	Sinh - Ranl SI	Văn - Nhung V	TATC - Lành A	TATC - Tâm A	Văn - K Phượng	Hóa - Tuyên H	BNGU - BNGU 1	ĐS - Trân CN
	3	Văn - Huyền V	Văn - Duyên V	Lí - Thảo L	TATC - Tâm A	Sinh - Ranl SI	GDCD - Long GDCD	NNgữ - Lành A	TD - Phương TD	Văn - K Phượng	BNGU - BNGU 1
	4	Văn - Huyền V	GDCD - Long GDCD	TC Văn - Hà V	TATC - Tâm A	CNghệ - My CN	Sinh - Ranl SI	Hóa - Thoa H	NNgữ - Lành A	Văn - K Phượng	BNGU - BNGU 1
	5										
4	1	Nhạc - Loan N	TC Toán - Nghi T	Sử - Nhung S	TC Toán - Khôi T	Toán - Chung T	TATC - Tâm A	Địa - Thủy Đ	CNghệ - Trân CN	Toán - Hà T	NNgữ - Thu Hà A
	2	Địa - Thủy Đ	Nhạc - Loan N	TD - Phương TD	ĐS - Trân CN	Sử - Nhung S	TATC - Tâm A	GDCD - Long GDCD	NNgữ - Lành A	Sử - Nhuận S	Toán - Nghi T
	3	GDCD - Long GDCD	NNgữ - Tâm A	TATC - Lành A	CNghệ - Trân CN	Nhạc - Loan N	TD - Phương TD	TC Toán - Chung T	Toán - Phong T	ĐS - My CN	Toán - Nghi T
	4	Toán - Hà T	NNgữ - Tâm A	Nhạc - Loan N	Toán - Khôi T	TATC - Lành A	Sử - Nhuận S	Toán - Chung T	ĐS - Trân CN	CNghệ - My CN	Địa - Thủy Đ
	5										
5	1	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL
	2	Văn - Huyền V	Hóa - Tuyên H	Toán - Khôi T	Văn - Nhung V	Văn - Hà V	TC Toán - Phong T	NNgữ - Lành A	Văn - Song V	Văn - K Phượng	Văn - Duyên V
	3	Sử - Nhung S	Sinh - Ranl SI	Toán - Khôi T	Văn - Nhung V	Văn - Hà V	TATC - Tâm A	Văn - K Phượng	Toán - Phong T	Sinh - Linh SI	Toán - Nghi T
	4	Toán - Hà T	Toán - Nghi T	Văn - Song V	Sinh - Linh SI	TATC - Lành A	Sinh - Ranl SI	Văn - K Phượng	Toán - Phong T	TC Anh - Tâm A	Lí - Thảo L
	5										
6	1	Sinh - Linh SI	Văn - Duyên V	Văn - Song V	Hóa - Tuyên H	TC Toán - Chung T	Sử - Nhuận S	Văn - K Phượng	GDCD - Long GDCD	Toán - Hà T	Nhạc - Loan N
	2	Toán - Hà T	TC Văn - K Phượng	Văn - Song V	Lí - Luyến L	Sử - Nhung S	Văn - Huyền V	Nhạc - Loan N	Sử - Nhuận S	Hóa - Thoa H	TD - Trí TD
	3	Sử - Nhung S	Lí - Luyến L	ĐS - My CN	Nhạc - Loan N	GDCD - Long GDCD	Văn - Huyền V	Sử - Nhuận S	Văn - Song V	Văn - K Phượng	Văn - Duyên V
	4	Văn - Huyền V	CNghệ - Trân CN	GDCD - Long GDCD	Sinh - Linh SI	Toán - Chung T	Hóa - Tuyên H	Lí - Luyến L	Nhạc - Loan N	Văn - K Phượng	Văn - Duyên V
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021-2022

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 21 tháng 02 năm 2022

THỨ	TIẾT	8A1 (Phúc T)	8A2 (Luyến L)	8A3 (Thảo L)	8A4 (Phượng S)	8A5 (Linh SI)	8A6 (Đông L)	8A7 (Trân CN)	8A8 (Thủy A)	8A9 (Việt Hà A)	8A10 (Ngân T)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
	3	Toán - Phúc T	Tin - THỊNH TH	Sinh - Trang SI	Văn - Hà V	GDCD - Hà GDCD	TATC - Việt Hà A	Tin - Thuong TH	Địa - MAI Đ	Văn - Tâm V	Toán - Ngân T
	4	Toán - Phúc T	NNgữ - Việt Hà A	GDCD - Hà GDCD	Toán - Huynh T	TATC - Thu Hà A	Địa - MAI Đ	NNgữ - Huyền A	Văn - Tâm V	Sinh - Trang SI	Toán - Ngân T
	5										
3	1	Văn - Tâm V	Sinh - Trang SI	Văn - Hương V	Văn - Hà V	Sinh - Linh SI	MT - Uyên MT	Tin - Thuong TH	CNghệ - My CN	Hóa - Tuyên H	MT - Trâm MT
	2	TD - Phương TD	NNgữ - Việt Hà A	NNgữ - Huyền A	Văn - Hà V	TD - Trung TD	Sinh - Trang SI	TATC - Thủy A	Văn - Tâm V	Tin - Thuong TH	Hóa - Thoa H
	3	Sinh - Trang SI	Văn - Hương V	TATC - Thủy A	Hóa - Thoa H	CNghệ - My CN	Văn - Anh V	Hóa - Tuyên H	Tin - Thuong TH	TD - Trung TD	Văn - Hà V
	4	Hóa - Tuyên H	CNghệ - Trân CN	TATC - Thủy A	Sinh - Trang SI	Lí - Thảo L	Văn - Anh V	MT - Trâm MT	ĐS - Uyên MT	NNgữ - Việt Hà A	Tin - Thuong TH
	5										
4	1	ĐS MY	ĐS MY	NNgữ - Huyền A	Sử - Phượng S	Toán - Huynh T	TD - Trung TD	TD - Phương TD	GDCD - Hà GDCD	Tin - Thuong TH	BNGU - B NGU 2
	2	GDCD - Hà GDCD	Địa - Dũng Đ	Sử - Phượng S	Toán - Huynh T	TATC - Thu Hà A	Tin - Thuong TH	NNgữ - Huyền A	Toán - Khôi T	CNghệ - My CN	TD - Trung TD
	3	Nhạc - Hỷ AN	GDCD - Hà GDCD	Địa - Dũng Đ	TATC - Thu Hà A	Sử - Phượng S	Địa - MAI Đ	NNgữ - Huyền A	Toán - Khôi T	BNGU - B NGU 2	TD - Trung TD
	4	Địa - Dũng Đ	Toán - Thùy T	Toán - Ngân T	TATC - Thu Hà A	ĐS - Trâm MT	Toán - Huynh T	GDCD - Hà GDCD	BNGU - B NGU 2	Nhạc - Hỷ AN	Địa - MAI Đ
	5										
5	1	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL
	2	Toán - Phúc T	Toán - Thùy T	Toán - Ngân T	Toán - Huynh T	Tin - Thuong TH	Sinh - Trang SI	TATC - Thủy A	Sử - Phượng S	Văn - Tâm V	NNgữ - Thu Hà A
	3	Sinh - Trang SI	Lí - Luyến L	NNgữ - Huyền A	Toán - Huynh T	TATC - Thu Hà A	Tin - Thuong TH	Toán - Thùy T	MT - Uyên MT	NNgữ - Việt Hà A	Toán - Ngân T
	4	Sử - Phượng S	Sinh - Trang SI	Hóa - Tuyên H	Tin - Thuong TH	TATC - Thu Hà A	Toán - Huynh T	Toán - Thùy T	Toán - Khôi T	Toán - Phúc T	Văn - Hà V
	5										
6	1	TD - Phương TD	Hóa - Thoa H	Văn - Hương V	Tin - Thuong TH	TD - Trung TD	Toán - Huynh T	Toán - Thùy T	Văn - Tâm V	MT - Trâm MT	Toán - Ngân T
	2	Hóa - Tuyên H	Văn - Hương V	Toán - Ngân T	TD - Phương TD	Văn - Anh V	CNghệ - My CN	Toán - Thùy T	Tin - Thuong TH	TD - Trung TD	ĐS - Trâm MT
	3	Toán - Phúc T	Văn - Hương V	Toán - Ngân T	Địa - Dũng Đ	Tin - Thuong TH	Hóa - Thoa H	TD - Phương TD	TD - Trung TD	Hóa - Tuyên H	CNghệ - Trân CN
	4	Văn - Tâm V	Toán - Thùy T	CNghệ - My CN	Hóa - Thoa H	Toán - Huynh T	ĐS - Uyên MT	Văn - Song V	Nhạc - Hỷ AN	Toán - Phúc T	Tin - Thuong TH
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021-2022

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 21 tháng 02 năm 2022

THỨ	TIẾT	7A1 (Hà T)	7A2 (Lưu T)	7A3 (Thùy A)	7A4 (Huyền A)	7A5 (Liên A)	7A6 (Oanh A)	7A7 (Nhung S)	7A8 (Nguyệt L)	7A9 (Thu S)	7A10 (Liên SI)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
	3	Địa - VÂN Đ	Văn - Phượng V	Toán - Lưu T	Sử - Thu S	Văn - Liên V	TATC - Liên A	Văn - Anh V	Toán - Phượng T	Toán - Huynh T	GDCD - An CD
	4	Tin - THỊNH TH	Văn - Phượng V	Địa - VÂN Đ	TATC - Thùy A	Sinh - Liên SI	TATC - Liên A	GDCD - An CD	Lí - Nguyệt L	Sử - Thu S	Văn - Anh V
	5										
3	1	Lí - Nguyệt L	TD - Trung TD	TATC - Thùy A	Địa - VÂN Đ	Văn - Liên V	Văn - Phượng V	Văn - Anh V	Nhạc - Loan N	NNgữ - Liên A	BNGU - B NGU 3
	2	NNgữ - Thùy A	Lí - Nguyệt L	Địa - VÂN Đ	Văn - Liên V	NNgữ - Liên A	Văn - Phượng V	MT - Uyên MT	BNGU - B NGU 3	Nhạc - Loan N	Văn - Anh V
	3	Văn - Cẩm V	Địa - VÂN Đ	NNgữ - Thùy A	Văn - Liên V	TATC - Liên A	NNgữ - Oanh A	Nhạc - Loan N	MT - Uyên MT	BNGU - B NGU 3	NNgữ - Huyền A
	4	GDCD - An CD	NNgữ - Oanh A	Văn - Cẩm V	NNgữ - Huyền A	Địa - VÂN Đ	TATC - Liên A	BNGU - B NGU 3	NNgữ - Thùy A	Lí - Nguyệt L	Nhạc - Loan N
	5										
4	1	Nhạc - Chánh N	Sử - Thu S	TD - Việt TD	TATC - Thùy A	Tin - Ngọc T	Toán - Võ T	Toán - Phượng T	Địa - Dũng Đ	GDCD - An CD	BNGU - B NGU 3
	2	Sử - Thu S	MT - Uyên MT	Toán - Lưu T	Toán - Võ T	Nhạc - Chánh N	Tin - Ngọc T	Toán - Phượng T	NNgữ - Thùy A	BNGU - B NGU 3	TD - Việt TD
	3	Toán - Hà T	Toán - Lưu T	ĐS - Thùy T	Nhạc - Chánh N	GDCD - An CD	MT - Uyên MT	BNGU - B NGU 3	NNgữ - Thùy A	Toán - Huynh T	Tin - Ngọc T
	4	NNgữ - Thùy A	Toán - Lưu T	GDCD - An CD	NNgữ - Huyền A	MT - Uyên MT	Sử - Thu S	Sử - Nhung S	BNGU - B NGU 3	Tin - Ngọc T	Toán - Võ T
	5										
5	1	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL
	2	ĐS UYEN	ĐS UYEN	Toán - Lưu T	Lí - Nguyệt L	Văn - Liên V	Sinh - HUYỀN SI	Tin - Ngọc T	Toán - Phượng T	TD - Việt TD	Sinh - Liên SI
	3	Toán - Hà T	Địa - VÂN Đ	Lí - Nguyệt L	TATC - Thùy A	Toán - Võ T	TATC - Liên A	TD - Việt TD	Sử - Thu S	Sinh - HUYỀN SI	Tin - Ngọc T
	4	Địa - VÂN Đ	Văn - Phượng V	Sử - Nhung S	TATC - Thùy A	Toán - Võ T	NNgữ - Oanh A	Sinh - Liên SI	Sinh - HUYỀN SI	Sử - Thu S	NNgữ - Huyền A
	5										
6	1	Sinh - Liên SI	Nhạc - Chánh N	Văn - Cẩm V	Toán - Võ T	Sử - Nhung S	Văn - Phượng V	Tin - Ngọc T	Sử - Thu S	Địa - Dũng Đ	Văn - Anh V
	2	Văn - Cẩm V	Sử - Thu S	Nhạc - Chánh N	Tin - Ngọc T	ĐS - Võ T	GDCD - An CD	Địa - Dũng Đ	Văn - Phượng V	Toán - Huynh T	TD - Việt TD
	3	Văn - Cẩm V	GDCD - An CD	MT - Uyên MT	Văn - Liên V	Toán - Võ T	Nhạc - Chánh N	TD - Việt TD	Văn - Phượng V	Toán - Huynh T	Sinh - Liên SI
	4	Toán - Hà T	Văn - Phượng V	Sinh - Liên SI	GDCD - An CD	Toán - Võ T	Địa - Dũng Đ	Văn - Anh V	Tin - Ngọc T	Văn - Liên V	Sử - Thu S
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2021-2022
BUỔI SÁNG
Áp dụng từ ngày 21 tháng 02 năm 2022

THỨ	TIẾT	6A1 (Long GDCD)	6A2 (Nghi T)	6A3 (Cẩm V)	6A4 (Khánh CN)	6A5 (Hà GDCD)	6A6 (Thủy T)	6A7 (Phượng T)	6A8 (An CD)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
	3	NNgữ - Thủy A	KHTN - Liên SI	Văn - Cẩm V	TATC - Phúc A	LSDL - Nhung S	KHTN - Luyến L	ĐS - Khánh CN	NNgữ - Oanh A
	4	ĐP - Khánh CN	Toán - Nghi T	ĐP - Cẩm V	TATC - Phúc A	KHTN - Đông L	Toán - Thủy T	Tin - Thuong TH	Toán - Lưu T
	5								
3	1	ĐP - Khánh CN	Văn - Huyền V	TD - Việt TD	NNgữ - Tâm A	NNgữ - Thủy A	NNgữ - Việt Hà A	KHTN - Ranl SI	GDCD - An CD
	2	GDCD - Long GDCD	Văn - Huyền V	TD - Việt TD	MT - Trâm MT	TATC - Oanh A	ĐP - Hương V	ĐP - An CD	KHTN - Linh SI
	3	Văn - Nhung V	MT - Trâm MT	KHTN - Nguyệt L	TATC - Phúc A	Văn - Tâm V	ĐS - Khánh CN	GDCD - An CD	Văn - Phượng V
	4	Văn - Nhung V	CNghệ - Khánh CN	TATC - Phúc A	ĐP - Liên V	ĐP - Tâm V	Văn - Hương V	Văn - Duyên V	ĐP - Phượng V
	5								
4	1	Nhạc - Hỷ AN	LSDL - Nhuận S	TATC - Phúc A	Toán - Ngân T	MT - Trâm MT	Toán - Thủy T	BNGU - B NGỮ 4	CNghệ - Khánh CN
	2	Toán - Chung T	Nhạc - Hỷ AN	TATC - Phúc A	Toán - Ngân T	Toán - Phong T	MT - Trâm MT	BNGU - B NGỮ 4	ĐS - Khánh CN
	3	ĐP - Khánh CN	TD - Việt TD	LSDL - Thu S	TATC - Phúc A	LSDL - Nhung S	Tin - Thuong TH	Toán - Phượng T	LSDL - Thủy Đ
	4	LSDL - Phượng S	Toán - Nghi T	GDCD - Long GDCD	TATC - Phúc A	Tin - Thuong TH	CNghệ - Khánh CN	Toán - Phượng T	BNGU - B NGỮ 4
	5								
5	1	H N	H N	H N	H N	H N	H N	H N	H N
	2	NNgữ - Thủy A	NNgữ - Oanh A	ĐP - Cẩm V	KHTN - Thảo L	KHTN - Đông L	NNgữ - Việt Hà A	LSDL - Thủy Đ	KHTN - Linh SI
	3	LSDL - Phượng S	Văn - Huyền V	TATC - Phúc A	Văn - Liên V	Văn - Tâm V	LSDL - Thủy Đ	Văn - Duyên V	ĐP - Phượng V
	4	Văn - Nhung V	Văn - Huyền V	KHTN - Nguyệt L	Toán - Ngân T	Văn - Tâm V	KHTN - Luyến L	Toán - Phượng T	LSDL - Thủy Đ
	5								
6	1	ĐS KHANH	ĐS KHANH	Toán - Phúc T	Văn - Liên V	TD - Việt TD	KHTN - Luyến L	TD - Trí TD	LSDL - Thủy Đ
	2	Toán - Chung T	KHTN - Liên SI	Toán - Phúc T	Văn - Liên V	Văn - Tâm V	LSDL - Thủy Đ	Văn - Duyên V	Nhạc - Hỷ AN
	3	Toán - Chung T	ĐP - Anh V	LSDL - Thu S	Tin - Ngọc T	Nhạc - Hỷ AN	Toán - Thủy T	CNghệ - Khánh CN	KHTN - Linh SI
	4	CNghệ - Khánh CN	LSDL - Nhuận S	ĐP - Cẩm V	Toán - Ngân T	LSDL - Nhung S	Văn - Hương V	LSDL - Thủy Đ	MT - Trâm MT
	5								
7	1								
	2								
	3								
	4								
	5								